Do anh Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Kho Sách Xưa Quán Ven Đường

NĂM THỨ NHÌ. SỐ 89 — MỖI SỐ 0 $ 20 — JEUDI 24 OCTOBRE 1918

LE COURRIER DE L'OUEST
(Edition en Quôc-Ngu')

AN HÀ NHỰT BÁO

MỖI NGÀY THỨ NĂM IN RA MỘT KỲ

Directeur-Gérant : VÕ-VĂN-THƠM

Direction — Rédaction — Administration — Boulevard Delanoue

ĐỊNH GIÁ BÁN
TRONG CÕI ĐÔNG DƯƠNG

Bổn chữ Quốc-ngữ

Trọn năm............	5 $ 00
Sáu tháng............	3 00

Bổn chữ langsa

Trọn năm............	3 $ 00
Sáu tháng............	2 00

Bổn Quốc-ngữ và Langsa

Trọn năm............	7 $ 00
Sáu tháng............	4 50

安河日報

PUBLICITÉ

Ai muốn rao báo về việc mua bán và mua nhựt báo xin do Bổn quán mà thương nghị.

Mua nhựt trình kể từ đầu và giữa tháng và phải TRẢ TIỀN TRƯỚC.

Bán lẻ mỗi số 0$20.

Coi bài : « Sự tích giặc Âu-châu » lược tóm.

Nga-la-tư (Rut-xi). Áo quốc (Ô-trich). Thổ nhĩ kỳ (Turc-ky). [illegible] (Ita-ly).

CANTHO — IMP. DE L'OUEST

Cac nhà Annam

Hãy nhớ khi mua thuốc mà uống cho đặng mạnh giỏi, thì hãy hỏi thăm mấy người lớn cũng là ông già bà cả, những kẻ ấy sẻ nói cho mà biết TIỆM THUỐC PHARMACIE NORMALE của ông H. DE MARI nhứt hạng bào chế y sanh, tại đàng CATINAT số 119 SAIGON, là có danh tiếng lắm, vì bán ròng những thuốc nhứt hạng, không hề làm gian dối bao giờ. Lại giá bán thì cũng nới, không khi nào thấy người Annam tới mua mà bán mắt hơn người Tây dâu.

NHỮNG THUỐC THẦN HIỆU

Vin tonique du Dr H. DÉEM:

Thứ rượu nầy dùng mà bổ, những người ốm-o hay đau, rét, và nhứt là cho người đờn bà có thai dùng thì con mình sanh ra có da thịt và mạnh giỏi.

SOLUTION Dr DÉEM

Trừ bịnh nha phiến rất mau và không có phá đau

BÁN RÒNG THUỐC THƯỢNG HẠNG

và nhiều hiệu có danh tiếng dầu bạc hà **ESSENCE DE MENTHE DE MOLINIER**, tốt bực nhứt.

Chánh tiệm trữ thuốc hoàn PILULES PINK trị bịnh mất máu xanh xao, lại uống nó thì ngừa đặng các chứng bịnh ho, lao tổn.

PHARMACIE NORMALE:

H. DE MARI, PHARMACIEN DE 1re CLASSE

Có bán các thứ thuốc đã kể tên trên đó, và có bán các thứ thuốc, khác cũng hiệu nghiệm vậy.

HÃNG HẬU-GIANG

vốn đặng **60.000$**

Hãng nầy của Langsa và Annam hùng vốn lập tại Cần-thơ. Có trữ đủ các thứ hàng hóa vật dụng. Nói tắc một điều là tại Saigon có món chi, thì trong hãng nầy cũng có.

Bán sỉ và bán lẻ. Giá rẻ mà hàng tốt.

Cũng gởi hàng cho các xứ xa; ai mua món chi xin viết thơ ngay cho Hãng, thì Hãng sẽ gởi hàng lập tức.

Xin quí vị đến Hãng xem chơi thì rõ.

LỜI RAO

Kính cùng lục-châu đặng rõ, tại nhà In Hậu-Giang Cần-thơ, có bán sách chữ quốc-âm dễ giúp cho Hương-chức có quyền thi hành như trưởng-tòa.

Sách nầy có 156 trương và có đủ kiểu yết thị lời truyền rao, của ông DƯƠNG-VĂN-MÊN mới dọn.

Giá mỗi cuốn là........ 3$.00

Tiền gởi.............. 0.15

Xin viết thơ đến nhà In Hậu-Giang, Cần-thơ, mà mua.

Kính cáo.

NĂM THỨ NHÌ SỐ 89 — MỖI SỐ 0$20 — JEUDI 24 OCTOBRE 1918

AN HÀ NHỰT BÁO

MỖI TUẦN XUẤT BẢN NGÀY THỨ NĂM

MỤC LỤC

1. — Khâm mạng tổng thống Đông-Dương toàn quyền phủ — ALBERT SARRAUT
2 — Quấc trái thi..........
3. — Mua giấy quấc trái !!.......... LÊ-TRUNG-THU.
4. — Xin đừng tưởng sái một phải nghỉ xa.......... PH. V. NỞ
5. — Khuyến quấc trái.......... THÁI-VĂN-TUÔI
6. — Truyện kỳ u lục.......... NG. DƯ HOÀI.
7. — Ngủ châu tân truyện.......... NG. DƯ HOÀI.
8. — Tờ châu tri quan Đốc học chánh.......... H.-V.-NGÀ
9. — Âu châu hĩ tin.......... L. Q. C.
10. — Đồng tiền trợ cấp.......... PHẠM-VĂN-NỞ.
11. — Cũng là mối lợi to.......... Đinh-viết-Truyện
12. — Thi tập..........
13. — Thời sự. Giá bạc, giá lúa..........

附借國債 — **SOUSCRIVEZ A L'EMPRUNT NATIONAL** — 義民必宜

Nghĩa-dân nên mua giấy Quốc-trái

Khâm-mạng Tổng-thống Đông-Dương Toàn-Quyền-phủ

HỞI NGƯỜI NAM TA:

Nay thiên-hạ mới hầu đặng rửa hờn về những tội ác quân Allemands làm ra. Đã giao chiến lần sau hết mà quyết phân thắng phụ, thì ắt chẳng còn bao lâu cũng tan cuộc giặc kinh khủng nầy, đã bốn năm trường làm cho những trăm vạn người đổ máu ra linh láng. Quân Allemands nó đã gây nên cuộc sát lục gớm ghiếc nầy, thì nay nó đã khởi đầu mà đền tội. Lại khắp cả hoàn cầu các nước đã chầy ngày cam khổ vì xốn xang lo sợ phải làm nô lệ, nay thấy hầu mở cuộc giảng hòa nên hữu ích, rất thuận lợi cho quyền tự do của vạn quốc, chẳng khác chi như mặt trời lố mọc rạng ngời bao nhiêu sợ hãi nghi ngờ đều thấy tiêu tan, thì nước nào cũng đều hả hơi cả mừng đặng nhẹ nhàng.

Thần thắng trận đắc sắc tới mấy ngọn cờ Đại-pháp và các nước Đồng-minh, chẳng có thể nào mà ngăn cản đặng. Luôn ba tháng nay, trong địa cảnh Đại-pháp mỗi ngày chiến đấu thì đều là một độ khải triển rực rỡ cho chúng ta cùng các bạn Đồng-minh vinh diệu tranh hoành theo ta. Mỗi ngày, dân quân Allemands

có khẩn cự trối chết, thì chúng ta cũng phá tan một đoạn lủy giăng chúng nó đã thiết lập dường như lưới sắc, để mà ngăn trở chẳng cho chúng ta qua lọt. Mỗi giây, mỗi phút chúng ta đều có phá tan chiến hào và đồn lủy chúng nó. Binh chúng nó hàng đầu ta trọn những cả cơ. Chúng nó chạy mà bỏ lại cho ta đầy dẩy những súng lớn và cả đồ binh cụ. Nội trong ba tháng mà ta đã bắt sống đặng gần ba mươi vạn binh của chúng nó, lại lấy đặng hơn ba ngàn súng lớn và đồ binh khí rất nhiều cho đến đổi còn chưa kiểm điểm đặng.

Chẳng phải nội bên Đại-pháp mà thôi, song vẫn khắp trong Phương-tây và bên Phương-Đong cũng vậy, quân Allemands cũng bị đuổi phải thối lui. Bất kỳ là đâu, thì Đại-pháp và Đồng-minh cũng đều đánh vở tan chúng nó và thâu hồi các thành lớn chúng nó đã xâm chiếm Nào là bên Belgique, bên Italie, bên Serbie, bên Macédoine, bên Asie Mineure, thì mỗi ngày chúng ta đều thắng tới còn quân Allemands đều phải chạy dài, bỏ những thành-thị là nơi chúng nó đã sát nhơn, trộm cướp và đốt phá mà hành khổ nhơn dân. Ay đó, người Bulgares là kẻ đồng cừu cùng chúng nó, thì nay đã hàng đầu và quì gối mà cầu hòa.

Bởi vậy, quân Allemands biết mình phải thua và hiểu rằng chẳng còn phương nào mà thoát khỏi gia hình, cho nên chúng nó mới ướm thử mà gạt chúng ta một lần sau rốt nữa, xữ cho nước Autriche giảng ước cầu hòa.

Nhưng mà các nước Đồng-minh đều trả lời y theo một lẽ ưng nên hồi đáp. Chẳng phải phận sự Allemands mà đặng nghị định chương trình hòa ước. Chẳng phải chúng nó đặng định hòa khoản mà gán cho ta, song vẫn phận chúng nó là ta định sao thì nó phải vâng chịu vậy.

Vì muốn đáp lại cho những khoản cầu hòa gian xảo giả trá ấy mà nay Đại-pháp mới quyết làm cho nên cuộc Quốc-trái nầy nữa, để mà tỏ cho chúng nó hiểu mình chí đốc cứ việc chiến đấu cho tới cùng, cho đặng toàn thắng, bởi vì có toàn thắng thì mới thiệt định hội thăng bình trong thế giái đặng, mới hòa hảo thành thiệt bền vững lâu dài luôn luôn đặng. Hoà hảo như vậy mới thiệt chắc chắn vì bởi vạn quốc đều đặng độc lập tự do. Phải làm sao tự bậu cuộc thăng bình cần kíp cho nhơn-quần chẳng còn có phải bị tộc chưởng nào, hay là dòng dế Vương nào tham xú hách bức mà ép cả hườn cầu phải tùng ngược chánh của mình. Ngày nay mà Allemands thỉnh hòa là phe quân-chế chúng nó đã nhọc nhằn mỏn sức, cho nên mới tiềm phương mà cầu cho đặng ăn bình định tạm, ngõ hầu có điều dưỡng nhuệ khí, tu chỉnh cang qua, rồi sau sẽ thừa cơ tái đồ xâm phạm.

Ay vậy thì chẳng nên cho vậy. Phải nhứt định cho xong bây giờ. Phải làm sao mà cứu thế gian cho khỏi đến thống sở và bạo tàn vì một cuộc chiến tranh khác nữa. Đã giao trận lớ rồi thì phải phân thắng phụ cho xong. Phải đánh cho tới toàn thắng, là đều ta vẫn chắc rồi, thì mới giải cứu nhơn quần. Ay là đều Đại-Pháp khuyên ta như vậy. Ay là đều các nước Đồng-minh thấy lại nhắt ta. Ay là đều tướng sĩ anh hùng xông trận, đột pháo hoanh liệt không khiếp, mà cang đảm dỏng được một cách hườn vỏ đều kinh dị, thì cũng cả tiếng đòi lại cùng ta. Bởi vậy cho nên trong mấy ngày ấy thì bên Đại-pháp cả nước đều vầy đoàn kéo tới cửa thâu kho bạc mà đóng tất số bạc để dùng đúc súng và chế khí giái cần kiếp trong trận quyết thắng phụ lần sau hết.

Còn Đông Dương ta, vẫn là cao nghĩa quân đại, đáng mặt là con Đại-pháp thì

cũng phải cữ hành như bên Mẫu-Quốc: Nào là người Pháp, nào là người Nam ở đây đều hiệp đồng một chí, đốc toan thắng trận, cũng như đồng tâm đồng chí về việc công cọng ích lợi, thì đến ngày cũng kết đoàn kéo nhau đi như năm ngoái, mà nạp tiền quyên, để hầu thủ bộ quê hương. Bên Đại-pháp và bên Phương-Tây nơi chốn chiến trường vinh diệu, thì người Pháp, người Nam, ở Đông-Dương mà sang, đều cùng đổ máu lộn chung, cũng khắp xang quanh Mẫu-Quốc kỳ như đồng bào huynh đệ. Chiến sĩ Nam, đã dỏng dược đảng hoàng ra tình nguyện tùng chinh, thì mỗi ngày cũng đồng sự cùng anh em Đại-pháp hằng lo phận sự hết lòng dỏng cảm, rồi chẳng bao lâu đây trở về ngực đeo quân-công bài vinh diện thì tự nhiên cha mẹ đều cảm động tư đắc cũng đáng. Trong lúc đồng bào ta thung dung tựu nghĩa mà ra chịu lằn tên mũi đạn, thì ta lại đặng an nhàn mà tọa hưởng trân cam, khỏi bề thống khổ hung tàn nơi chiến địa. Cũng vì muốn giữ cho ta yên ổn như vậy, cũng vì muốn phòng ngự ngày sau trong nước Nam, Trung-kỳ, Bắc-kỳ, Nam-kỳ cho đặng cữ đồ cường thạnh, hưởng phú túc, phước hầu chẳng chút động lay, mà hết cả những người dỏng cảm ấy, là Đồng-bào của ta, mới tranh hoành một cách anh hùng như vậy. Nếu người ta đã làm phận sự người ta mà mình không lo phận sự mình, thì mình chẳng là cam sỉ nhục. Phận sự chúng ta là phải giúp người ta tiền bạc, lo chạy cho người ta có khí giái, có súng lớn, có thuốc đạn, ngỏ hầu phá tan quân nghịch cho chóng hơn, thắng trận cho mau hơn và trở về với vườn ruộng ông bà cho kịp hơn nữa. Lúc ấy người ta mới đặng vui vầy cùng chúng ta mà lo làm ăn yên ổn, lo cho Đông-Dương đặng phú cường hơn nữa, vì ngày sau ắt là tiến trình viễn đại, nơi nơi đều phong nẩm tọa hưởng công chánh an ninh.

Ay vậy thì mỗi người, từ kẻ hàng vi cho tới kẻ phú túc hơn hết, đều ra làm phận sự: mỗi người đều phải lạc nguyện sức mình nổi bao nhiêu cũng đem ra tất hết. Chẳng phải là cho vay đặng mà thôi. Mà là vẫn làm đặng một việc chí khí lại thêm tột mực vinh diệu. Ay cũng là tiên phòng việc Phước phận và thung dung cho con nhà Annam về sau. Ay là tỏ dấu ân nghĩa cùng Đại-pháp có công bảo hộ biến bố văn hóa ra khắp cõi nầy. Ay lại nữa là bảo hộ tánh mạng con nhà Annam ra tùng chinh bên kia; vì có súng lớn lấy tiền triệu của ta gởi sang mà đúc thì ắt là đồng bào ta đặng bảo vệ khá hơn.

Trong nhà người Nam nào, cha hay là mẹ có mà chỉ gắn một bên bàn thờ ông bà, dạo bằng cấp quốc-trái đóng khuôn, thì cái dấu vinh diệu cực phẩm nó chiếu trưng rạng ngời.

Bởi vậy cho nên bổn chức có lòng trông cậy hết cả người Nam như người Tây vậy, và hết cả những người Phương-Đông cùng ngoại-quốc kiều cư tại Đông-dương đều nhờ ân trạch Đại-pháp bảo hộ, sao cũng thủ nghĩa mà phụ tá khải-hoàn-quốc-trái.

QUAN KHÂM-MẠNG:

Albert Sarraut.

Tên nào mà không ráng mua cho được ít nữa là một số Quốc-trái thì là đứa uổng sanh dưới thế lắm.

Quấc-trái-thi

XIN HỌA BÀI THI "QUẤC-TRÁI"
Trong A. H. N. B. số 86 . . . . . kỳ rồi

Phải cơn giúp sức dấy binh nhung,
Giực chữ tự do phỉ tất lòng.
Pháp-quấc liều thân phơi mật nghĩa,
Việt-nam cũng đáng trải gan trung.
Kiệm cần chút ít dưng cho nước,
Lãng phí mà chi khá tiện dùng.
Gắm lại ba lần ráng nổi.
Hội ni ta gần mới thời thông.

Thái-văn-Tuôi instituteur.
Hòa-bình, (Mỹtho)

. · .

Đương khi Đại-pháp khởi binh nhung)
Thấy biết phận tôi hết thửa lòng.
Liệt-Quấc phơi gan đà trọn nghĩa,
Tam-kỳ trải cật mới toàn trung.
Lâm công bảo hộ đều an vững,
Bển sức lo cho được đủ dùng.
Muốn khử giặt trừ loài nghịch tặc,
Khá tua giúp của ấy là thông.

Kính
Trương-thiện-Hạnh dit Ngôn
instituteur de Định-thành (Càmau).

. · .

Hòa nguyên vận

Lân bang ai nấy thấy tùng nhung,
Há huống Nam-kỳ chẳng trọn lòng,
Địch khái người đều ra nghĩa khí.
Cần vương ta phải hết tình trung.
Trả ơn bảo-hộ tình con thảo,
Giúp sức cung du nước mẹ dùng.
Có chữ xuất tài cùng xuất lực,
Làm trai như ấy mới là thông.

Kính
Trần-hoà-Quân Y-Sĩ à Định-thành
(Camau).

. · .

Đồng-minh thiện dung cách binh nhung,
Đại-pháp đồng dương phấn chí hùng.
Hiệp lực tẩy trừ loài bạo ngược,
Ra tài cứu giúp kẻ tình trung.
Ơn kia muôn hộc chưa đền đủ,
Nghĩa nọ ngàn chung cũng đáng dưng;
Ngỏ đặng chi dùng mau đắc thắng,
Mở đường Pháp, Việt lại cho thông.

Kính bái.
Tân-niên-Trung Ph.-dg.-Ngan
Neveu du M. chef de canton. —Go-cong.

HỰU

Ấm ập trời Tây giấy nghĩa binh,
Mấy năm lao khổ, mấy nhiêu tình.
Tình sao ta hởi; niềm thân ái;
Phải hết lòng nghe; chí thiệt thành.
Đã phí nêu danh, ưng cái phí;
Trọn mình vì chúa, dám quên mình.
Áo cơm hằng biết ơn nhà nước;
Kẽ của người công, thẳng chiếu chinh.

Kính bái
Tân-niên-Tây Phạm-đg-Đoàn. — Gocong

Mua giấy quốc-trái!!!

Bấy lâu nay vì công vụ, vì đạo lý, vì trung cang cùng Mẫu-quốc, nên lắm trang hào kiệt tạm cách trời Nam, ngơ lấp gia tình mà đem gan son sắt đọ với người Âu, huy thần lực quyết tận trừ quân bại đức, ngỏ lập nên khắp cả hoàng cầu quyền «bình đẳng tự do và bác ái.» Ấy đã đành phận ấy: chí Ban-siêu bền vững chốn biên thùy, oai Tô-địch lẫy lừng nơi cỏi ngoại;

Còn kẻ ở nhà: ngồi tính . . . tính ngày kia tháng nọ, hết cầu tay rồi dựa cửa, trông trông, ngóng ngóng cũng mù mù! Kẻ lại chong đèn khuya, nương gối chích thăng thăng thì thì với trẻ thơ «. . . . con đừng nhắc mà mẹ thương hàng lụy!» Kẻ lại hớn cụm mộ-vân ai khéo dệt; người lại xem câu «huynh đệ như Tích linh» rồi cất tiếng than rằng lợt nét!» Ôi! biết bao nhiêu tình-tự nảo nồng, ngòi viết tớ vẽ ra sao đặng! Rửa mà ngang dọc trăm chìu đi nửa, cũng tóm lại nơi lòng một mối mà thôi: là khẩn nguyện cho Mẫu-quốc bển quân thắng trận, sớm diệt tan Lỗ ó hết cánh vi, được hưởng chữ đoàn viên thạnh trị.

Đã biết rằng lòng thanh hữu cảm, lặng soi thẩm xét cũng chứng tri; song trước hết ta phải cậy sức ta, rồi mới được sức trời phụ giúp. Vậy lấy chi mà làm thần lực của chúng ta?— Có phải là «bạc giấy, bạc đồng» chăng é!

Quả đấy, chẳng sai! nên tớ cúi xin khắp cả Đồng bang cùng vì công vụ, vì đạo lý vì trung cang cùng Mẫu-quốc như anh em chúng ta giữa chốn chiến

trường. Đó đả ra công thì ta đấy ra của; công kia rất khó, chớ của nọ dễ mà: bè! mở tủ sắc, dở rương xe, đếm, đếm năm bảy trăm, một hai ngàn, xấp xấp phong cây . . . . được mà đi MUA GIẤY QUỐC-TRÁI, được mà giúp sức cho binh gia: đủ lương phạn, đủ súng ống, tấn tới, lướt càng, một trận chót rụng lông cánh ó, bay mão kim khôi; cờ Tam sắc, cờ Đồng-minh phất phất ngọn phong quang, tiếng nhạc trổi Marseillaise inh ỏi! Chừng người Nam trở lại trời Nam, vui nào bằng tan rồi lại hiệp . . . . . hiệp mà từ ấm thê vinh, hiệp mà được danh thơm cho Đồng-chưởng!

Ấy, sự vui nầy nào ai chẳng muốn? Muốn thì mau mau, liệu thửa sức nhà, mở lòng quảng hượt, MUA GIẤY QUỐC-TRÁI đi! Đôi ba phen còn sẵn dạ huống chi lần chót nở nhơn nhưng? cũng như quan quân ngoài trận đã gần đất thắng, nở nào lại mệt mỏi mà thối lui.— Người ngoài trận chẳng thối lui, ta cho vay đây nào sợ mất. Bạc trong tủ, bạc chôn hầm là bạc mất, chớ bạc đem ra mà dùng đều nghĩa, khí, trung, cang, tớ dám hỏi ai gọi rằng bạc mất?— Tớ gặp diệp nói thì nói vậy, chớ khán quan cũng dư biết đó mà!

Kia nhà thờ chuông đổ, nọ đình miễu trống vang đều cất tiếng nói cho nghĩa dân Nam-việt hay rằng Mẫu-quốc đã thối lui binh giặc, rồi đây cũng núi thanh dấu thỏ, biển lặng sóng kình, chúng chúng thầy an cư lạc nghiệp.

Lê-trung-Thu.

Hỡi đồng bào, hãy mua giấy quấc trái; vì bởi phận thần dân và việc ích lợi cho mình hết thảy.

Xin đừng tưởng sái, một phải nghĩ xa.

Luôn mấy kỳ rồi, các báo chương thảy rập lời khuyên nhủ chúng dân bổn quốc, hết lòng vị-nghĩa mà phóng quốc trái kỳ thứ tư. nào là đều hơn, nào lá lẽ thiệt, mấy tay cầm bút đã giảo-giải ra tường-tận; ai mà nghe rồi, hiểu thấu thì phải nhiệt động tấm lòng vị ái Quê-hương; vả lại cuộc Quấc-trái cầu kiếp cho Quấc-gia là dường nào, và nhứt là kỳ nầy, quan hệ cho cuộc sanh-tồn chúng ta là dường au cùng chẳng an trong buổi tương lai dường nào, thì cả thảy và thiên hạ đều phải biết.

Nhưng mà trộm xem lại có nhiều người ý còn du dự, chưa hay quyết định; mất tuy nhinh hai niềm nghĩa, ân đồ-sộ, chớ lòng mảng tiết . . . . !!

Thảm lắm, tức thay!!

Nầy ớ người, xin khá suy đi xét lại. Sao chẳng tỷ một đều nầy:

Co tay tín thử mà coi những của tiểu dân xứ-ta dùng cúng chùa, cất miễu, làm việc trai-đàng, đỏ-kê, đấu-bác mỗi năm là bao nhiêu? Nào, có phải ít chi đâu, kể thì vô số! mấy đều đó sao không ai du-dự há? cho làm mà cầu phước. đánh thì quyết ăn tiền; mà cái phước kia và cái ăn nọ có chắc đặng hay không? Trời đất, quỉ thần có chứng cho, thời hưng, vận thời có đến kiếp cho, cũng chăng vậy?

Cả hai đều việc mơ-màng, cầu may đó thôi, mà còn khỏi ai khuyên, ai nhắc thay, huống chi là cuộc nầy, bao nở làm tai ngơ, mắt lấp!

Cho hay mấy việc tha cầu biệt sự trên đây hằng năm hằng có, mà đâu gọi đà đắc kỳ sở nguyện? Mà sao không nhàm sao không tiếc? Chớ chi để lòng thành. sở dục ấy đam mà đeo-đuổi theo diệp nghĩa đều nhơn nầy, thì có ích hơn, thì rất nhằm đạo lý.

Thế nầy, còn phải nhắc chừng câu tiên nghĩa nhi hậu lợi mới xong!!

Tục rằng một con sâu, làm sầu nồi canh. Thế tình hay tương-nhiễm lắm. Cho nên nếu một người không lòng sốt sắng, thì tự nhiên làm cho năm, mười

kẻ khác cũng lòng theo, lại những lời bàn tới, nói lui, nghĩ thiệt đáng hờn quá sức.

Kìa như ba trương KINH KHUYẾN THIỆN BÁC PHƯỚC thì ai nấy cũng chủ tâm mà đi "bố-cáo", chép ra cho khắp nơi, bụng mảng sợ rằng nếu biết kinh mà không khuyên người tín niệm thì tổn đức bình sanh theo lời kinh dạy, vân vân . . . .

Còn như những lời khuyến dự QUẤC-TRÁI AN-DAN thì đã chẳng thốt ra cũng nghe theo người bảo mà chớ, lại còn yểm đi, buôn câu nghịch luận nữa. Cớ chi vậy?

Cha chả! tội nầy lớn biết bao! Tội là tội với Quê-hương, tội cùng nhơn loại, trọng hơn là tội với thần quỉ trăm phần. Đức bình sanh tổn ráo, chẳng còn chi!

Thôi, khá tỷ hội nầy là hội Trung-Nguơn (rằm tháng bảy) năm tới, là khi phải tuôn của mà xài, mà tốn, thử!

Đã biết lo mà tốn, cho cái kiếp quá-vãng khi sau đặng khỏi luân-hồi, đăng tiêu diêu nơi cực lạc, mà sao lại chẳng hay tốn cho kiếp sanh tồn buổi nay đặng êm-đềm trên nền tự-do và công lý luôn luôn vậy? Mà cũng chẳng phải tốn vậy là vì riêng ai, phận nấy thôi dâu, ấy quả là vì cả và thủy thổ, dân-đoàn, vì cho để đoàn hậu-tấn. Đặng tròn ơn nước, rảnh rồi dân — tức thì là rồi mình thì dầu dam cái phước tu chính kiếp, cũng không ai khứng đổi.

Phải biết rằng có phúc hạnh nào mà cho bằng khi đặng tin Báo-thiệp Đại-pháp Khải-hoàn, Đồng-minh công-thành, Mả-đáo! Đó mới thiệt đã có phước nên cầu.

Ấy vậy ai nấy phải lo làm sao cho số Quấc-trái kỳ nầy trổi hơn ba kỳ trước chớ nên để cho quan Toàn-quyền Đại-thần A. S. là người hay khoe khoan ta cùng mẫu-Quấc, ngày nay chẳng đặng tròn toại lòng, vì ta mà mang tiếng bư truyền cùng Chánh phủ, mới đáng (1).

(1) kỳ Q. T. thứ ba, câu rốt bài hiểu dụ quan Toàn-quyền kết như vầy:

" . . . .

«Ta có xin Mẫu-quấc vững lòng kẻ cơ «bá tánh cong-tru tận-lực trong cơn vực «quấc nầy.

«Chỉ là ta tin cậy bá-tánh hết lòng «trung nghĩa, thì ta mới toại cho lời ta thốt ra không thất vậy!»

Khá nghĩ cho xa.
Khá bắt chước dân Hiệp chúng Quấc,
Người ta vì nghĩa đồng minh mà còn
vậy, Ta vì tình sư-đệ, há để thua sao?

P. v. Nở.

Mình mà tiếc tiền của mình cho bằng người ta tiếc cái thân chết của người ta kia sao?

Khuyên "quấc-trái"

Mấy triệu đồng bào ôi! vì công lý tự do, trai Lớn nam dư, thấy ta lăng xuôi theo khói lửa, kẻ xông tên dục pháo, người trí sĩ mưu bày. Ta đây thuộc địa cũng đồng tâm kiệt lực tỏ tấm nhiệt thành sáu chục năm ngoái mang ơn Pháp quấc. Biết bao nhiêu chúng tộc ta trái mặt đền ơn vì Pháp quấc. Nào công nào của mà vừa giúp dựng nên chữ Thái-bình.

Nói đến đây, ta bắt sực nhớ buổi xưa kia, rừng cao, buội rậm, ác thú ở cùng, một tất đường đi thì thấy hại, mà nay nhà cao, đường lớn, trên lộ dưới sông tiện bế biết mấy, chịu tốn một chúc thì đã tới. Cạn xét rồi nghĩ: chẳng phải nhà nước đem tiền bên chánh quấc mà tu cầu bồi lộ, lập nhà trường, nhà sanh, dưỡng đường chi cơ, ấy cũng của con dân dầu đậu mà làm nên cho nước, nhưng mà thẩm suy, vẫn có tiền mà người chỉ bảo không thời cũng khó mà làm cho vẻ vang như nước được mà.

Như ta mà được nhàn cư, an hưởng đây, ta phải biết ơn Đại-pháp, mà nói biết ơn phải làm làm sao cho ra dĩ; chớ nói miệng tài với một người nào mà mình thọ ơn rằng: «tôi cám ơn chú bảo bọc tôi, ngày nay tôi biết làm ăn có đồng tiền, tôi ngủ yên, cơm ăn ngày hai bữa, trăm ban mọi việc gì tôi không lo chi ráo, thiệt ơn chú sánh dưỡng cha mẹ dầu tôi đền ơn đền chết cũng không rồi. Cứ nói cái miệng không vậy hoài, có cho là biết ơn không?

Tưởng không! — Nên trong thời đời nầy: ai mà không nói mình có phước Tục rằng: không sanh có dưỡng cũng đồng. Thấy Đại-pháp sang qua đùm bọc ta cho ấm cật, no lòng, ta há vong ơn sao phải! Như mình có con cháu sang Pháp đánh giặc thì tốt, bằng không thì phải có của giúp, phù câu «không công có của cũng bằng» nếu có con cháu tùng chinh mặt trận; bên nầy mình ra của nữa, thì lại càng quí lắm. Nhà nước ghi ơn có ngày sẽ trả, mà tuy chưa an giặc chớ ông Albert-Sarraut đã thi ơn nhiều rồi, trước mặt ta đó cũng nhờ đám giặc to lớn nầy, mà Pháp-việt được tương thân tương ái hơn xưa, đãi mình như con Đại-pháp, rồi sau sẽ trở nên người Đại-pháp, nên Pháp-quấc vay kỳ tư nầy nữa mà khải ca hồi trào, vì các mặt trận đồng minh ta thắng ráo, đuổi quân nghịch thối đều phía, chẳng bao lâu giờ, chúng ta sẽ ăn lễ «mừng» to tác biết bao. Tỉ như đường đi 12 giờ thì cùng, mà Pháp quấc với chúng ta thuộc địa đi đã được 11 giờ ba khắt rồi, còn 15 phút nữa thì tới chỗ nghỉ ngơi hưởng thái-bình cọng lạc, càng sung sướng bội phần hơn khi chưa khởi chiến. Ấy trời xây sự bĩ cực ra thới lai cho mình đó, ba lần nhà nước vay, An-nam ta đều có ráo, nay kỳ nầy nhà nước vay là kỳ chót chẳng còn kỳ nào nữa mà đợi.

Thái-văn-Tươi
Instituteur Hòa-bình (Mỹtho)

Mua giấy quốc trái thì là mình tỏ tình biết ơn Nhà-nước Langsa nên mình mới đặng an cư lạc nghiệp

Truyện kỳ u lục

(tiếp theo)

Người đờn bà lại chỗ quán bỏ quên túi tiền; mới tỏ sự rủi ro vô phước: bị chồng chết bỏ lại ba đứa con khờ và một cái nhà. Đã 5, 6 năm trời ở vậy bấm bụt mà nuôi con dại và cho thằng con lớn đi học cùng cậu nó; nhờ trời nó học đã nên, cậu nó tính cho đi thi hương. Nghĩ rằng: nhà nghèo thì nghèo chớ lúc nầy phải lo chạy sấp ngửa cho đặng vài nén bạc cho con làm hành lý mà vô trường. Mót máy đồ tư trang đặng hơn một nén, rồi dọn đồ xuống nhà dưới ở, bán cái nhà trên, rồi góp nhóp đặng vài nén đem theo, lên ghe đây mua đồ chúc đánh, cũng vì bụng mảng rằng: con học mau nên, có ngày rỡ ràng cái phận làm mẹ, nên lật đật đi lên Gia-định thăm con và cho bạc tiền cho nó chi dụng; rủi bỏ quên, chắc là tại quán nầy chớ tôi không có ghé đâu nữa. Hỏi dức lời thì người đờn bà chủ phố nói không thấy. Người đờn bà rủi ro bỏ quên vùng khóc mà than rằng: Nếu tuối bạc nầy mất, thì tôi thà phải chết chớ sống mà làm gì; công trình cực khổ mấy năm nuôi con và tiện tặn để cho thằng lớn học hành mà nhờ, té ra đến ngày nầy bụng mới vừa mảng, xuôi ra trái cuộc đã đành, cái nầy còn gì cho con nó lập thân; thôi thà thác cho rồi kiếp.

Ông Vân thấy vậy bước vào, nói với thiếm chủ phố rằng: Xin thiếm từ bi cho người rủi kẻo tôi đứng ngoài sớm tới giờ tưởng con mắt chịu không đặng; miệng nói đầu cúi xuống chun vào sàng ngựa lấy cái tuối ra giao cho người đờn bà bị mất.

Người ấy mảng cúi lạy mà ông ta không cho. Còn người chủ nhà mất cỡ muốn sanh sự. Nhưng bổn phố ai ai đều biết ông Vân là người từ tâm thanh bạch thấy nghĩa hay làm, nên xúm lại can không cho rầy rà. Người kia được tuối bạc mừng rỡ lạy từ xuống ghe đi Gia-định.

Ấy là

Gia tư mẫn thanh thầu phô bô,
Người trinh danh non nước bày vai.

Thờ chồng bụng chẳng đổi hai,
Nuôi con đèn sách câu dai có ngày.

. . .

Ông Văn vẫn là người đạo cốt,
Người khác thay cùng tục phàm phu.
Bình sanh giạ trắng phau phau,
Sống no nhân nghĩa cháo rau mặt lòng.

. . .

Vì người phẩm hạnh như vậy, nên thần hiệu ra dạy mấy thầy sĩ nhơn đi rước về làm từ tại miểu đặng bối bạn hôm mai. Thần dạy rằng: trước miểu cất cho ngài tạm chơi đã chỉ rồi, còn phải cất một căn thảo bạc đờ mát, cũng cho sạch sẻ để dọn một bộ quả đường đặng cho có chổ nữa mấy thầy đến lui đàm đạo cùng ngài, trước sân miểu ngài dạy trồng năm bảy buội huệ để lấy bông chưng trong miểu cho ngài mỗi bữa sớm mai cho đến chiều. Ngoài cửa miểu ngài dạy viết một câu liễn gián hai bên cột cửa miểu.

(Còn nữa)

Nguyễn-dư-Hoài.

Ngủ-Châu tân truyện

(Tiếp theo)

Nhiều khi ông giả bơ thờ,
Quen chừng chàng thiếp trao thơ chuyện [trò;
Cũng nhau vàng đá hẹn hò,
Ân tình ràng buộc Việt, Ngô ước nguyền.
Chẳng rồi cậy mối mai quen,
Nói năn cưới hỏi cũng miềng kinh sư:

. . .

Việc rồi về yết phủ thờ,
Ông bà Ngủ lão bây giờ mới hay.
Xem tướng mạo, nhắm dung nghi,
Bà chê dâu ấy ruổi may ngại lòng;
Gượng vui ông dức bà cùng,
Nhơn duyên thôi đã chỉ hồng buộc chơn.
Từ đường lễ tạ đã xong;
Rước ông bươn bả vợ chồng ra kinh.
Từ đây chồng đẹp vợ xinh,
Nắng sương nương náu kinh thành mấy [năm.

. . .

Chẳng từ biển hoạn êm dầm,
Phòng vì chồng chập nhiều năm nhiều [phiền.
Lòng ân nhẫn, vận đảo điên!
Vợ sanh sự lắm lấn quyền chồng con,
Ngủ-Quí tánh ở chiều lòn,
Êm ngoài thế sự, nính trong gia tình;
Ở đời hay giữ phận mình,
Cang thường gánh một, ân tình gần hai.
Hành tàn hư thiệt dấu ngoài,
Nhơn từ ăn ở ai hoài hôm mai;
Ôn lương sĩ hạnh lắm người,
Vợ chồng nghỉ nổi tình đời chúc tâm.
Vì ai một lỗi hai lầm
Ai làm mình trách mình làm trách ai;
Vụng tu nhiều rủi ít may,
Người xưa còn lắm vợ ngày hơn mình.
Tử-nha lở cuộc bỡ kinh,
Cũng là sĩ phụ mới dành dức duyên;
Cùng nhau cũng bạn kinh niên,
Cũng tình can lệ cũng duyên Châu trần.
Mải-thần lúc vận cơ bần,
Củi rừng gạo chợ gió trăng đợi thời!
Sách mang miệng đọc chơn dời,
Kinh luân lập chí đất trời thân danh.
Nghèo nàn bao quản chi mình,
Gió trăng vui thú sử kinh tu lòng;
Thanh cao vợ chẳng biết chồng,
Mới sanh bẻ một chữ đồng chia đôi.
Chiều theo con tạo thử coi,
Quyến thi xữ với mấy hồi tới kinh;
Bây giờ nhiều ít thân danh,
Vì thân vàng bịch làm thinh qua ngày.
Lần lừa mười mấy năm chầy,
Tháng ngày qua lại hôm mai âm thầm;

Bấn giang: Nguyền-dư-Hoài-soạn

(Còn nữa sau tiếp thêm dài)

Mua giấy quốc trái ấy là muốn cho Nhà-nước thắng trận

TƠ CHÂU TRI CỦA QUAN ĐỂ-ĐỐC-HỌC-CHÁNH NAM-KỲ GỞI CHO QUAN ĐỐC HỌC CÁC TRƯỜNG TỈNH

Kính quan Đốc-học rõ.

Những sự quyên tiền đặng giúp cuộc quốc trái lần nầy sẽ khởi từ ngày 20 Octobre cho đến 24 Novembre. Ngày giờ đã tới cho ta tỏ quyết một bận nữa tình chúng ta khắn khít cùng Pháp-quốc rất yêu dấu, bảo hộ và thi ân bố đức khắp cả xứ Nam-kỳ ta.

Tôi thật lòng tin cậy Ngài chỉ cho các sĩ tử rằng chúng nó có một bổn phận rất cao trọng lớn lao phải làm cho trọn, là giúp cho cuộc quốc trái. Xin Ngài nói với chúng nó rằng tiền chúng nó sẽ đưng cho Nước bảo hộ đó là tiền xài có ích hơn hết, vì chẳng những tiền ấy đóng vô Kho Nhà nước sanh lợi nhiều, lại nhứt là nó làm cho có thế mà tuyệt diệt cả bầy Đức-mang hiệp lực mong bắt hoàng cầu làm tôi mọi. Xin Ngài nói rằng nếu Đức-Áo mà đắc thắng thì cho khỏi nó đày Annam làm việc cho chúng nó là nước hay sát phạt, còn tiền công thì cho vừa đủ tay làm hàm nhai mà thôi.

Xin làm cho học trò hiểu rằng tiền bạc của chúng nó sẽ dùng làm cho chúng nó vấy khỏi sự tôi mọi dường ấy. Sao cho chúng nó thấy cuộc quốc trái mà đừng tọa thị điềm nhiên và đừng quyết rằng thiên hạ sẽ cho vay nhiều còn chúng nó cho tí tí, thì có ích chi.

Nghĩ như vậy là bậy. Và lại nhiều suối nhỏ làm ra rạch to sông cái.

Nhứt là xin chớ quên làm cho chúng nó biết rằng hai bên địch quốc hể nước nào cầm vững trong năm phút chót và còn một bi thuốc chót mà bắng thì nước ấy tất nhiên sẽ thủ thắng. Không biết chừng bi thuốc chót ấy sẽ nhằm bi thuốc của sĩ tử trường Ngài góp tiền mua ra cũng có.

Ngày sau dòm trong Lịch sử rất hổ thẹn xấu xa, ăn năn hối hận, nếu chúng nó được khỏi vòng tôi mọi mà nay không hết lòng hết dạ mà làm cho khỏi cũng là không hay không biết mà chẳng làm.

Song có Ngài ở đó, Ngài sẽ nhắc nhở cho mỗi người làm bổn phận, sẽ coi chừng cho đừng sót ai không hay, không biết, không hết dạ hết lòng và quên và Ngài sẽ làm cho ai nấy quyên cho nhiều hơn hết.

Những số tiền quyên sẽ về phần Ngài thâu rồi Ngài sẽ bổn thân đem lại kho trong tỉnh mà mua vé cho vay (titres). Những vé ấy hoặc để vậy không chia cho học trò hoặc cho chúng nó bắt thăm.

Tôi tin cậy Ngài.

Tôi xin tỏ trước cùng Ngài rằng sự sốt sắn phấn chấn của Ngài chẳng mất đi đâu. Còn nếu bê trễ thì là lỗi nặng.

Tôi xin nhắc Ngài lại rằng tôi tin cậy Ngài và cảm tạ trước Ngài về công cuộc thi thố của Ngài làm hết lòng và khôn khéo.

Ngả (Trà-vinh.)

Lược diễn

Chẳng phải tiền cúng thí chi, chúng ta ráng cho Nhà-nước vay.

Au-Châu hỉ tín

Chúng ta đáng mầng rỡ phi thường, vì xem thấy báo tin rằng: chiến cuộc bên Âu-châu, kể từ ngày 15 Juillet, cho tới ngày 30 Septembre 1918, Đồng minh chúng ta đánh thắng Đức-tặc, bắt đặng tướng giặc là 5.518 tên, bắt đặng binh giặc là 248.494 tên, lấy đặng súng hại bắt của giặc là 3669 khẩu, súng liên thinh hơn 23.000 khẩu và đồ dùng liệng trái Bombes chẳng biết mấy trăm mà kể.

Vì vậy, trong Nam-kỳ ta hay đặng tin rồi, từ quan đến dân, đều vui cười hớn hở, đốt pháo dựng cờ, các đình miểu chùa chuyền, đều động chuông đánh trống ồi đất vang trời, ấy cũng là một điều rất đáng vui mầng chẳng xiết, nếu vậy, chẳng bao lâu đây, Đồng-minh chúng ta sẽ chỉnh tu khí giới, thêm cho nhiều, suất hùng binh, đông tướng cho đông, mà đại chiến nhứt trường, dồn đùa Đức tặc, chạy nhào về hang ổ, cứ chúng nó cho rồi, thiệt là đáng mầng và đáng khen cho các nước Đồng-minh chúng ta có lòng địch khái, có chí tiêm cừu, chẳng nệ công lao, chẳng nao sức mạnh, bởi Đức tặc nghịch thiên hành đạo, phải mang đến báo ứng chiêu chương.

Các vị khán quan, từng xem truyện Tây, và truyện Tàu, từ đời thượng cổ

đến nay có thấy giặc nào, dữ như giặc Đức, đời nay vậy chăng, nó làm cho cả và Hoàng cầu, hao binh tổn tướng, phí của nhọc công đã ba năm trời, biết là tổn hao bao nhiêu tiền bạc phí dụng trong cuộc binh cách nầy, mà dân Mẫu-quốc cùng dân Đồng-minh thảy thảy đành lòng phụ tá quốc trái, chẳng chút than vang.

Nay Mẫu-quốc và Đồng-minh muốn cho giặc đặng mau an mới ra lịnh, dạy các nơi Thuộc địa nghĩa dân, hết lòng vì nước, phụ tá quốc trái, lần nầy là lần chót, phải giúp cho đặng số nhiều, đặng sắm binh khí thêm cho sung, hiệp Đồng-minh tướng mạnh binh ròng, trừ Đức-tặc cho nhành khô lá héo.

Và từ Mẫu-quốc, cai trị dân Nam-kỳ, chúng ta, đến nay, công ơn nuôi dạy, khó nhọc vô cùng, dạy kỉ nghệ bá công, dạy y phương bát vật, dạy bộ hình lệ luật, dạy thương mãi văn chương, nuôi binh dũng nhà thí nhà thương, đi hò sản có kiểu có lộ, vỗ chúng lấy lòng đại độ, chăn dân có lượng khoa nhồng, giồng văn minh chốn chốn deo trồng, đàng thương mãi nơi nơi thong thả, những mà, ơn cao chưa trả, nghĩa cả chưa đền, rày gặp cơn Mẫu-quốc pháo tên, há riêng đặng Nam-kỳ thạnh trị.

Khuyên trong Nam-kỳ chúng ta.
Khá đầy lòng nghĩa khí, mà giúp sức quốc gia, tùy theo sức trong nhà, giúp cho vay nhiều ít, ngỏ dùng cơn binh cách, sắm khí giới cho đủ đầy, giặc dữ dầu không đất chôn thây, Mẫu-quốc ắc có trời giúp sức, khuyên mấy ông Hương chức, cùng mấy vị phú hào, giúp nước nhà lòng chớ núng nao, số nhiều đặng Médaille ban thưởng, nước nhà mang nghĩa trượng, bạc lại có lời nhiều, lúc nầy mà chẳng biết cầu yêu, ngày khác ắc ăn năng đã muộn.

Có bài thơ rằng:

Mang ơn nhà nước rất cao dày,
Báo bổ cho toàn vậy mới hay;
Đã chịu dạy nuôi công thuở trước,
Lo đền trọn vẹn nghĩa hôm nay.
Nữa chung càng cảm cơn đương khát,
Thêm chén chi màng lúc quá say;
Khuyên với Đồng-bang ai những nấy,
Hề mua quốc trái lãnh Médaille.

L. Q. C.

Đồng tiền trợ cấp

(*L'obole*)

Nghe: Đồng tiền trợ cấp,
Thâm điệu rất vừa tai;
Vì trọn thi ân ấy,
Dấu chi rõ nào sai.
Háo- tâm,kìa một đóm,
Rựng tợ canh trời mai.
Bồi bỗ hồi cơ bỉ.
Cơ bỉ ấy nguôi ngoai.

Ừ, nguôi ngoai như thế, toại lòng đây,
Quyên, đặng giúp ra,của chẳng chi!
Hóc hiểm, thấu soi màu mỹ lệ(1)
Vẻ vang, bia tặng ý người ngay.

Người ngay làm nghĩa, có ngàn phương
Lo liệu phần thân, giúp kẻ nàn
Cái tử, nhờ ai, may một thuở
Khải hoàn,ngọn đuốc ngó hân hoan.

Hân hoan ta cứu khỏi khuynh nguy,
Khất cái, chớ đem sánh với, vì:
Kiêu cổ bực sang hàng hạ tiện,
Đều cầm TIẾNG THỊ TIẾNG KHINH khi.
Khinh khi dầu chẳng,đỏ chi đâu,
Bác ái đừng tư kỷ mới mầu;
Mựa thói thầm than«Không khỏi tốn»
Lòng nhơn khá giữ kiệp gương lâu.

Gương lâu chói ,mùa thu, năm mậu ngủ
Lá rụng bay, báo thiệp đủ nơi,
Muống ta cọng hưởng đồng ngôi
Oai danh Đại-pháp đến hồi thành công.
Nên Mẫu-quốc tin lòng thần- tử,
Ngỏ với ta tạm đở vàng ròng,
Ai đi khất mà tưởng khùng
Rằng lời Đại-pháp chẳn bần cầu ta!
Cần ta giúp đồng tiền trợ cấp,
Tiền mưa chiếu khắp trời tây.

Ánh theo nhuệ khí trên mây,
Của trang kỳ thủ cánh vây,cột rường.
Bất hạnh người không phương máu đổ,
Vì quê hương; thì cố lo lường.
Chẳng công dùng của đởm đương,
Tay trao đã quyết một tuồng mới ngoan
Như người đã chiến trường vu sự.
Đừng sá chi sanh tử bất kỳ
Mơ màng trần lụy nghĩa gì?
Thiên niên cỗi thọ kia,thì đáng ham.
Đáng ham cũng có khi sánh kiệp,

(1) Sánh lòng nhơn của kẻ đem tiền giúp nước như sắc hường nhan đẹp-đẽ, khuất dấu trong bụng, nơi hóc, hiểm.

Nơi không trung lướt đạn xông tên.
Mấy tầng trời mãng xuống lên,
Đáp bay hớn hở như chiêm yến hồng,
Chi toại bằng phi thoàn tuông gió
Giữa nhạn binh rạch rõ một đường,
Mấy cơ đại bác thần thương,
Cùng nhau hiệp ngũ oai cường kéo theo
Dẹp đại loạn phục nền cang kỷ,
Tay nắm tay một chí một lòng.

A. Viviès
P.V. Nở Phụng diễn

Cũng là mối lợi to

Tôi trộm nghe: từ xưa đến nay, những nước tôi Cường, chủ yếu đều dùng dân làm trọng, nước nào dân số nhiều thì nước giàu dân mạnh, còn nước nào dân số ít thì nước phải nghèo dân lại nhược yếu;

Nay trải xem bên thái tây, mấy nước văn minh, những trang hiền triết, hay tầm tòi phương nầy thế kia, làm cho châu thân con người mạnh dạng, nhơn dân trù mật.

Còn xét lại trong bổn bang, dân số đã ít, mà lại bị khách trú vào ngụ trong nước rất đông, mấy tỉnh thành kẹo lên nơi sang giá lên nghẹn, đã choán hết quyền lợi buôn bán của chúng ta, mà lại còn thủ cái đại lợi nầy nữa chớ, lợi nào mà to dữ vậy hé, Nhơn lợi chớ chi! Tính phỏng coi, 10 người khách trú thì đã có vợ Annam hết 7, 8 người rồi, đến chừng sanh sảng ra, con trai gọi là người minh hương.

Lại-càng-tức, cũng là người chệt, còn con gái đến chừng cập kè, thì cứ chệt mà gả chớ không chịu gả cho người Annam dầu cho đờn bà bổn bang có chồng chệt, sanh sảng hai ba đứa con gái chi đó, ruổi nữa chừng người chồng đi buôn muối dưới miệt Diêm-la, thì người Quả-phụ nầy, nuôi con đến lớn khôn, cũng kiếm chệt đặng gả mà thôi, có một hai khi người bổn bang cậy mai đến nói thì người Quả-phụ lại nói; «Sợ khách họ rầy ghét nên không dám gả.» Chừng không có chệt nào đến cưới, thì nhị vữa,hoa tàng, trái mai rụng đã nhớt gốc chừng ấy mới chịu gả cho người bổn quốc, ớ người Quả-phụ, rầy ôi! sao không suy cho đến, sao không xét cho cùng sao không nghĩ sâu xa? vậy chớ đó là người nước nào, có phải là người bổn bang, ta chăng? Như phải người bổn bang sao không noi truyền gốc tích cho kẻ Quê-hương, nở quên lững ông bà cha mẹ là Annam đi vậy, hay là đã nhiễm phong tục của khách-trú vào xương ống rồi; nên mới buông lời ăn nói như thế?

Rất thảm thay cho người trong nước chúng ta, thường thường nhiều kẻ có con gái, hay nói vầy: con gái tôi từ bé chí lớn cứ lam lụ làm ăn cực khổ, không có ngày giờ rảnh rang thong-thả, để coi có chệt nào đến nói thì tôi gả, đặng nó ngồi hưởng sự thung dung ăn uống đồ mỹ vị dựa tiệm buôn bán hồng hèo, ăn gạo chợ, uống nước sông, sung sướng, đặng cho nó nhờ tấm thân» Lại thêm nói: «giàu Annam hơn khó khách».

Ôi, lời ấy là lời gì vậy? sao không thương đến kẻ đồng hương muốn làm cho thưa bớt người đồng-Chưởng, là đạo lý gì vậy?

Như muốn cho con có chồng an-thân thì thuở bé thơ cho vào nữ-trường, học cho biết chữ, cùng đều liêm-sỉ, lễ nghi đến lớn khôn thì phải biết, công, ngôn, dung, hạnh, nữ-công phụ-xảo cho rành canh cưởi tằng, nêm nấu giỏi, bánh mứt ngon, thêu may khéo, thì thiếu chi hàng trâm-anh, trang phiệt duyệt ra tài bàn se, cơn rửa chờ kiến chuyện vòng chuỗi nhủng nha, lãnh nhiều lụa hàng lòa lẹt, có phước làm cô kia bà nọ, miếng ngon vật lạ thiếu chi, vậy có phải là sung sướng chăng? Chớ ngồi tiệm buôn bán, hướng đồ dầu mỡ chiên xào, mới gọi là sung sướng hay sao?

Dầu cho khách trú 40, 50 tuổi, cưới con gái Annam 16, 17 tuổi cũng là xứng đôi vừa lứa, mỗi việc đều " xứng xắn ". Chớ người bổn quốc dể được vậy đâu, hễ trai lớn hơn gái chừng 6, 7 tuổi thì chê lớn, chê già. Phàm nhơn dân trù mật là nhờ đờn bà sanh đẻ, mỗi người đờn bà đẻ ít nào cũng 3, 4 đứa con, mà đờn bà của bổn bang lấy khách trú biết là bao nhiêu kẻ, đến chừng sanh sảng ra tính những chệt, vậy có phải mất người đồng chưởng của chúng ta dư vẹo dư muôn không? có phải mất mối lợi rất to trong nước chăng?

Khá khen cho khách trú, đến ngụ trong nước của chúng ta, mà lập phe đảng hay rầy, hay ghét đều trái ý họ thiệt là rất hay;

Ớ bạn đồng bang ôi, chúng ta nhờ ơn Mẫu-quốc 60 năm dư cầm ngọn đuốc văn minh, soi khắp sơn đầu đến nơi hải khẩu, đem dường chỉ nẻo cho chúng ta lần bước ra nơi chỗ sáng, mà sao chúng ta còn để cho ngoại bang vào ngụ trong nước mà đè ép như vậy, kìa;

Vậy thì chúng ta cũng nên đồng tâm hiệp chí, mà lập phe HAY RẦY HAY GHÉT NẤY, đặng tranh cái đại lợi cho trong nước.

Kể từ đây sấp tới người đồng chưởng của chúng ta, mà gả con cho người dị quấc, xin bạn đồng bang hiệp đồng chúng chí, chế luận rầy ghét cho đến đều, coi người ấy cũng như người ngoại bang vậy, đặng giữ cái dân-lợi và thể diện của ta với!

Nhơn tôi học ít thấy cạng, lời luận quê mùa không đặng tao nhã, mà lòng hay vì kẻ quê hương, thương người đồng chưởng, nên mới làm lời luận nầy, xin bạn đồng bang đừng tưởng rằng tôi vì tư lợi rồi đi mượn cớ công lợi mà biện luận thiệt tâm chí tôi chẳng phải vậy đâu, xin chư quân tử nghỉ, xét.

Cần-thơ.— Hiệp-An
Đinh-viết-Truyện. tự Xuân-Thu

Thi tập

TIỄN BIỆT ĐIỂN TÍN THÔNG PHÁN LÊ-THÀNH-TÀO THUYÊN BỔ SAIGON.

Chác tai chỉ dụ chớp truyền tin,
Ít tiếng đưa nhau gọi chúc tình.
Đường hoạn ráng đầy công Bến-nghé,
Vẩn mây xin ngảnh mát non Đình.
Thảo cha ngày chúa khôn toàn vẹn,
Ơn nước phận trai khá giữ gìn.
Cái nợ râu mày mau trả dứt,
Đất trời hạt nội mặc thinh thinh

Nhu giáo : Nguyễn- Đình.

HOÀ VẬN

Mai sứ từ đây nhắn nhũ tin,
Xa xuôi phong cảnh để xa tình.
Gió trăng mác mặt dòng sông Nghé,
Sương tuyết trông chừng dảnh núi [Dinh.
Mới nước mới nhà đôi mới trọng,
Lòng trung lòng hiếu một lòng gìn.
Ví xưa chẳng vậy mà nay vậy,
Bể hoạn lâu lâu giọi bóng thinh.

Lê- trung- Thu

Thời sự

Giá bạc

Kho bạc nhà-nước.............. 4f 25
Đông-Dương.................... 4 25

Giá lúa

Từ 2$80 cho đến 2$85 một tạ, tùy theo thứ lúa.

BÁN THUẬN MÃI

Giá mua trả một phần chịu, một phần mặt

1465 mẫu ruộng, tọa lạc tại làng Thạnh-Phú, nguyên là làng Thạnh-hòa trung-nhì (Long-xuyên)

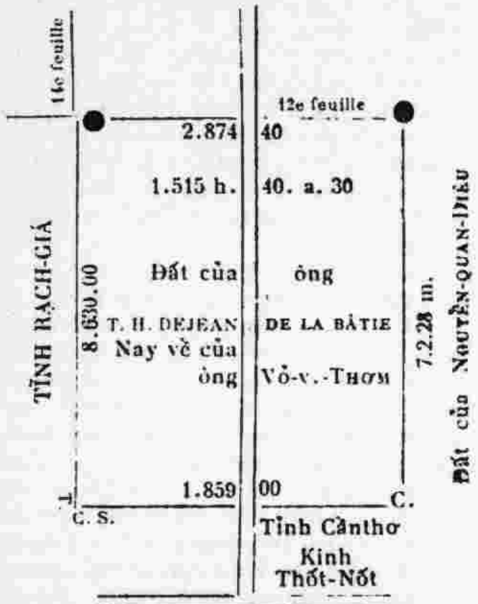

Ai có cần hỏi thăm đều chi thì gởi thơ cho ông Võ-văn-Thơm, Colon à Cầnthơ mà thương nghị.

NHÀ IN NGÁNH TẠI BACLIEU

Kính tỏ cùng Chư qui Vị,

Ấn Quán An-Hà dựng nên tại tỉnh thành Cần-thơ, xấn-bản đã gần hai năm. Thậm cảm ơn dày của Lục-Châu quân-tử, sẳng lòng cổ-cập, ngày nay mới thấy cuộc thạnh hành đắc-lộ như vầy. Bổn Quán chẳng ngớt lo-lường, hằng tìm tòi thế chi cho Chư quí Vị đặng vui lòng tin cậy, cùng nhau mua bán lâu dài. Đã vậy mà chớ, còn một nỗi lo cho chư vị ở xa tỉnh thành các nơi, nhứt là nhằm đường vản-lai trắc-trở, mổi khi muốn mua chác vật chi nơi Bổn-Quán, phải nhọc lòng, cực trí mà đợi chờ, nhiều khi, ý không đặng toại mấy là vì : in, thì không tạn mặt mà dặn dò, còn mua, thì không cháng chường mà lựa chọn. Ấy vậy Bổn quán nghỉ đặng phương nầy, ắc là lưởng toàn kỳ mỹ: Là thỉnh thoảng đây, mổi chốn tỉnh thành, sẽ có một tiệm-ngánh. Còn hiện bây giờ đây, trước hết thì Bổn Quán đã dọn tại Baclieu một tiệm rồi, công cuộc sắp đặt vừa an bài: Hiệu là : ***Succursale de l'Imprimerie de l'Ouest Baclieu***, ở đường phía sau nhà chợ; cậy có thầy LÊ-HỮU-NÊN, Chủ-nhơn nhà hàng ngánh Hậu Giang Dương Hành Quản-thủ. Xin thỉnh Chư Quí Vị nhơn khi nào rảnh vui chơn bước đến đó xem chơi. Tiệm bán đủ đồ văn phòng tứ Bửu, truyện, sách của học trò và lãnh in các món theo kim thời: như danh thiệp, thiệp hôn, thiệp tang, cũng đồ nhỏ nhích thì sẳng có Ấn-công ở đó thi hành trong giây phút.

Cũng có đóng sách, cũng in đồ lớn như bộ, sổ, thơ, truyện, khắc con dấu đủ kiểu, công việc làm mau và khéo mà giá tiền vừa phải thì thôi.

Trong một tháng trở lại đây, tại Soctrang cũng sẽ có dựng một tiệm như vậy nữa.

Cúi xin Liệt-vị niệm tình, mà giúp bạn Đồng-bang cho nên việc, ơn ấy tạc-ghi ngàn thuở.

An-Hà ấn-quán.
Kính-cáo

Phổ cáo Đồng-ban

Kể từ buổi An-Hà Ấn-Quán,
Tại Cần-thơ, tạo sáng đến rày,
Lục-châu quân-tử, ơn dày,
Mần-cần mua giúp, ngày nay thạnh-hành,
Thạnh hành đặng, cửa hàng rộng mở.
Máy sắm thêm, thầy thợ tin ròng,
Lãnh in chi thảy đẹp xong,
Truyện, thơ, danh-thiệp, thiệp-hồng, [thiệp-tang.
Toa, sổ, bộ, làm càng kỳ lưỡng,
Chắc lại bền chẳng nhường của người,
Nói chi sách đóng thì thôi!
Lưng da, lưng bố, để đời ít hư.
Sách in sẳng, tình-từ, kiêm-túy,
Tự-điển cùng Sữ ký Đại-nam,
Tuần tra Pháp lệ; dạy kham,
Cách thi hành án, thiệt làm rất hay.
Thước, viết nghiên sẳng đầy đủ hạng.
Thiếu chi đâu giấy láng, mực ngời;
Chuốc trao, nào phải những lời,
Sang chơi 1 chuyến xin mời các ông.
Tuy vật-liệu, nay không để đủ,
Bổn quán nào giám phụ ý ai,
Khó nhọc thứ mấy chẳng nài,
Miễng cho đẹp dạ Quí-ngài là hơn.

An-Hà Ấn-Quán Bd Saintenoy Canthơ.
Đốn-kính.

MINH TẠ LƯƠNG Y

Hòa-Bình, le 8 Octobre 1918.

A Monsieur TRIỆU-CƯƠNG

Directeur de la Pharmacie Shanghai 188, Rue des Marins, 188. — Cholon.

Monsieur.

Kính thăm ông cùng Đại-Biểu đặng mọi sự lành.

Từ ngày mua thuốc «Bí CHẾ GIẢI ĐỘC DẪN HƯỜN» (THUỐC BỎ NHA PHIẾN) đến nay thì cứu được có vài mươi người ghiền nha phiến rồi.

Mấy vị kể ra sau nầy thì đã bỏ được nha phiến rồi, nên đến nay tôi thay mặt mà TỎ LÒNG CẢM TẠ với ông và rất đáng khen ông dày công mà bào chế thuốc «Bí CHẾ GIẢI ĐỘC DẪN HƯỜN» rất nên thần hiệu, giải được bịnh ghiền nha phiến như thần, mấy vị nầy khi còn hút, thân thể gầy mòn, ăn uống không biết ngon; từ ngày uống thuốc bỏ nha phiến của ông, lấy làm khoái chí vì ăn uống biết mùi ngon, chơi bời thong thả, không nhứt mỏi chi hết, hình dung mạnh dạng như khi chưa kết bạn cùng cô nha phiến vậy; trong mấy vị bỏ nha phiến đây thì có một vị nghèo mà còn nhỏ tuổi hơn hai vị kia, song cũng là một bịnh.

Tôi xin biên quí danh của mấy vị nầy tôi thay mặt TỎ LÒNG CẢM ƠN ông như sau nầy :

Ông Lâm-tấn-T... 76 tuổi, cựu xã trưởng làng Hòa-Bình (Baclieu) điền chủ, ghiền đã hơn 20 năm, mỗi ngày hút 2$.

Ông Lưu-quang-H... 66 tuổi, cựu nghị sự địa hạt, điền chủ, ghiền hơn 10 năm mỗi ngày hút 1$50.

Ông Lưu-vĩnh-C... 54 tuổi, cựu cai tuần, ghiền hơn 23 năm mỗi ngày hút 0$60.

Trong Lục-Châu vị nào có rủi vương bịnh ghiền nha phiến cũng nên mua thử ít ve mà thí nghiệm thì rõ biết là một phương thuốc rất nên thần hiệu hơn các thuốc giải nha phiến khác, không phải như mấy món thuốc tôi đã thấy người trong làng tôi mua mà uống rồi đôi ba ngày rồi phải hút lại vì nó phá, chớ thuốc của ông Triệu-Cương uống vào thì lại khoẻ hơn khi hút, tứ chi đều bình hòa, ăn ngủ được. Rất đỗi là ba vị tôi kể trên đây đều là người già yếu trong nhà sẵng tiền ngân bạc muôn mà còn bỏ tuyệt nha phiến được, vì bịnh nha phiến là một bịnh rất hiểm nghèo, làm cho thân thể hao mòn, mất sự thong thả mà lại hao tốn chẳng biết bao nhiêu tiền bạc, gặp phương thuốc hiệu nghiệm như vậy cũng nên dùng mà trừ cho tuyệt.

Từ ngày tôi đọc nhựt báo thấy bài thuốc đến nay, tôi ra công mua giùm cho kẻ quen biết, người thân bằng cố hữu của tôi đã dư mấy trăm ve (MỖI VE GIÁ 0$60) ai uống vào đôi ba lần thì biết là thuốc thiệt hay, nay từ châu thành Bac-lieu đến làng Hòa-Bình đã có nhiều người dùng và nhiều tiệm trữ mà bán.

Tôi xin mấy nhà Nhựt-Báo cũng nên vui lòng mà ấn hành bài nầy vào Quí-Báo cho đồng bang biết nhau mà dùng đặng trừ cho tuyệt cái bịnh rất hiểm nghèo nầy, tôi tưởng cũng là đều hữu ích cho đồng bào.

Nay kính

Nguyễn-văn-Son.

Directeur de l'Ecole cantonale au village de Hoa-Binh à Baclieu.

PHARMACIE SHANGHAI

Chủ-Nhơn: TRIỆU-CƯƠNG

188, Rue des Marins, 188. — CHOLON

Bổn hiệu trồng răng, bịch răng vàng và thay con mắt bằng chai theo kiểu thức Langsa, CÓ BẰNG CẤP TỐT NGHIỆP CỦA QUAN LƯƠNG-Y LANGSA BAN THƯỞNG, và có bán nhiều thứ thuốc rất thần hiệu. Chư qui-vị có cần dùng thuốc của tiệm tôi thì hãy viết thơ cho tiệm tôi rõ, sẵn lòng gởi CONTRE REMBOURSEMENT tiền gởi về thân chủ phải chịu. TẠI SAIGON NHÀ SỐ 23, ĐƯỜNG PELLERIN CÓ BÁN GIÙM THUỐC CỦA TIỆM TÔI.

Ngủ Lâm Bạch Trược Dược Hoàn

(3) (THUỐC ĐAU LẬU RẤT THẦN HIỆU)

Thẩm tưởng những bịnh sang độc lây nhau là do nơi việc phòng sự quá độ; sức không đủ mà gắn gượng cuộc phong tình, nhiễm thấp khí nhiệt độc mà sanh bịnh đau lậu, đái gắc, nước đái đục, hoặc đỏ, hoặc vàng, nóng nảy, ấy là những chứng đau lậu chắc chắn. Bổn-đường xét kỹ chế ra thứ thuốc nầy chọn ròng thuốc tốt, tánh hòa bình, không nhiệt, không hàng, bất luận người yếu kẻ mạnh chi có bịnh đau lậu, dùng đến liền thấy thần hiệu, bồi bổ nguơn khí, tiêu táng giống độc. Con trai đau bịnh nầy trong lỗ đái nhứt. Dùng đến thuốc nầy hay lắm. Đờn bà có huyết bạch cũng trị được cả, uống vào khỏi sanh ghẻ, sanh chốc, khỏi mang bịnh huê liễu, lại tuyệt nọc độc khỏi uống thuốc trừ căng. Bịnh nhẹ dùng chừng một hai lần thấy mạnh. Còn bịnh nặng thì bốn năm lần liền dứt, không đau đi đau lại nữa. Những khách ham vui ai dám chắc khỏi đau lậu, nếu rủi ro vương nhằm các chứng nói trên đây mau dùng thuốc nầy trong một ve mạnh tức thì. Thiệt là một phương thuốc sang độc bực nhứt trên đời.

Cách dùng có chỉ rõ trong toa.

Mỗi ve giá là 0$40. — 12 ve giá là 4$00

BÍ CHẾ GIẢI ĐỘC DẪN HƯỜN

(4) (THUỐC BỎ NHA PHIẾN RẤT HAY)

Có nhiều qui-vị ghiền nha phiến, có trí muốn kiếm thuốc thiệt hay mà uống đặng bỏ phứt đi cho rồi. Bởi vậy bổn hiệu chẳng dám tiếc công mà gia tâm chế phương thuốc «Bí Chế Giải Độc Dẫn Hườn» nầy, tánh chất hòa huờn, không nóng không lạnh, bổ bồi khí huyết, mạnh khoẻ tinh thần, ăn được ngủ được, thiệt là thần hiệu như thần. Uống thuốc nầy thì hết ghiền liền mà lại ăn ngon, ngủ yên giấc, không di tinh, không ba lơn, tới buổi không nhớ chừng, không đau mình đau mẩy chi hết. Thuốc nầy đã thí nghiệm nhiều người tại làng Hòa-Bình (Baclieu) cứu được nhiều người ghiền rồi. Thiệt là một phương thuốc bỏ nha phiến nầy hay hơn các nơi khác mà giá lại rẻ hơn.

CÁCH DÙNG: Như mỗi lần hút một chỉ thì mỗi cữ uống bốn huờn, uống như vậy đặng ba ngày rồi sau giảm lần lần xuống. Trong 10 ngày thì bỏ dứt bịnh nha phiến chẳng sai.

Như ai có bịnh tức lói đau bụng, ỉa rót, uống một huờn thì hết.

THIỆT GIÁ :

Mỗi ve lớn 1$20. — Mỗi ve nhỏ 0$60

HÓA ĐÀM NINH PHẾ CHỈ KHÁI TÁN

(THUỐC HO VÀ BỔ PHẾ TÁN ĐÀM)

Vả bịnh ho là bịnh hay biến ra nhiều chứng nguy hiểm không kể xiết. Nếu thuốc không hay thì khó trị. Tiệm tôi có chế phương thuốc nầy để trị bịnh suyễn, bịnh ho chẳng luận lâu mau, hoặc phong hàn tà khí sanh ra ho, dùng đều liền thấy công hiệu. Thuốc chế không mát, không nóng, đờn bà có thai, người lớn con nít chi đều dùng được cả. Thật là một phương thuốc trị bịnh ho hạng nhứt trên đời.

Mỗi một gói giá (0$10)

QUAN TÍN KÝ ĐẠI DƯỢC PHÒNG

CHỦ NHƠN : M. LÊ-TOAN *60, Rue de Canton, 60. — Cholon*

Bổn hiệu có trữ và bán lẻ đủ các thứ thuốc CAO, ĐƠN, HOÀN, TÁN, đều là thượng hạng, các nơi xa gần đều biết danh, có nhiều vị trong Lục-Châu gởi bài tặng khen thuốc của tiệm tôi trong các quí báo rằng : «THUỐC BỔN HIỆU RẤT THẦN HIỆU». Cúi xin chư quí-vị trong Lục-Châu như muốn dùng thuốc của tiệm tôi, xin vui lòng viết thơ cho tôi rỏ, sẵn lòng gởi thuốc lập tức mà gởi CONTRE REMBOURSEMENT. Chư quí-vị muốn xin CATALOGUE, hãy viết thơ cho tôi hay, sẵn lòng gởi cho không. Tại Saigon nhà số 23 đường Pellerin có bán giùm thuốc của tiệm tôi.

SÂM NHUNG BỔ THẬN HOÀN

(THUỐC BỔ THẬN GIÁ SÂM NHUNG)

Đàm tướng trong toàn thể con người, thận là cội rể, nếu phần tiên thiên bao kém, hậu thiên thất dưỡng thì phải mau dùng thuốc mà bồi bổ tinh thần mới đặng mạnh giỏi. Nên tiệm tôi gắn lòng hiệp chế hoàn thuốc nầy công hiệu hạng nhứt, điều hòa huyết mạch bổ thận tráng dương, tư nhuận mặt mày, khoẻ hòa tì vị. bồi khí sung thần, hoặc bởi sắc dục quá độ, mộng mị di tinh, bạch trược, lậu, tinh tiết dầm dề, mồ hôi lai láng, hoặc hạ nguơn suy nhược, thận kém tinh hàng, cữ động yếu ớt, lổ tai chảy nước, mỏi gối đau lưng. Các chứng về hư tổn mà sanh, dùng đến thuốc nầy dường cây khô dượm nhuần mưa móc, sung túc tinh thần nở nang da thịt.

Mỗi hộp 6 hoàn giá sáu cắt (0 $ 60)

THIÊN KIM BẢO KHÔN ĐƠN

(THUỐC BỔ KHÔN (ĐỜN BÀ) CHƯỞNG TỬ)

Thuốc nầy trị bịnh đờn bà con gái huyết khí suy nhược, thân thể ốm o, nhan sắc võ vàng, dường kinh không đúng kỳ, hoặc trồi hoặc sục, bạch đái hạ, huyết bạch hoặc nhiều hoặc ít, huyết bàn, lậu, hư thai, tiền sảng, nơi tử cung lạnh chậm con, hoặc sung sức quá bội, ngăn trở dương sanh dục, chậm thai nghén, hoặc con gái lớn lên bế dường kinh, bón huất, làm lớn bụng. Ăn ngủ không ngon, no hơi, nhức đầu, sanh chứng nhức gân, mỏi lưng đau bụng, khi nhiều khi ít không chừng, hoặc đờn bà có thai, bịnh trửng lên. Các chứng hư tổn dùng đến thuốc nầy thì lành mạnh. Bồi bổ khí huyết, chưởng tử lương phương.

Mỗi hộp 2 hoàn giá bán (1$00)

DƯỠNG TÂM NINH THẦN HOÀN

(THUỐC BỔ TÂM AN THẦN)

Phương thuốc nầy chủ trị lo lắng quá độ, hao tổn tâm huyết, đêm ngủ chẳng ngon, tinh thần bải hoải, giảm sức uống ăn, bảng hoản thân thể, tỳ vị suy nhược hay mệt hay quên, cùng bởi học hành quá sức, dầm sương giải nắng, buôn bán nhọc nhằn, ngồi cả ngày, đi cả buổi, mệt nhọc tinh thần, các chứng về lao tổn, dùng đến thuốc nầy, rất nên thần hiệu, bồi nhuận tâm cang, điều hòa huyết mạch, tỏ tai sáng mắt, định chí an thần, bổ ích nguơn khí, thêm sức sống lâu.

Mỗi hộp 6 hoàn giá sáu cắt (0$60)

VẠN ỨNG ĐỨC TẾ ĐƠN

(THUỐC BÁ CHỨNG)

Phàm con người bịnh chi đều có thuốc trị cả. Nếu dùng nhằm thuốc tự nhiên bịnh lành. Tiệm tôi đã hiệp với các lương y có danh bên Trung-Huê cùng người Tây toàn đủ lẽ mà hiệp phương thuốc ĐỨC-TẾ-ĐƠN nầy, chủ trị các bịnh thời chứng, đau bụng, ỉa, mửa, vọp bẻ, sình bụng, no hơi, trục tả giải phong độc, hoặc cảm mạo phong hàn, nhức đầu sổ mũi, ăn không tiêu, no hơi tức ngực, bụng chướng, hay nghiến răng, ngột xe ngột hơi, chóng nước, dại sóng, nhiễm phong, ho nóng, ỉa, mửa xối xả, tứ chi bủng rũng, thân thể nặng nề, dùng đến, tức thì công hiệu còn mạnh mà thường dùng, thì xu trừ bá bịnh tà khí khó xâm, hoặc dùng để trong nhà tùy thân hoặc gặp người cơn nguy cấp mà cứu, thì công đức rất trọng. Bất luận già trẻ gì đều dùng đặng cả.

Mỗi ve nhỏ giá một cắt (0$10)

Mỗi hộp 12 ve giá (1$00)

PIERRE PHAN-VAN-VAN

dit VANG

Géomètre Civil

Longxuyên — Chaudoc — Sadec

ARPENTAGE

Délimitation et Bornage

EXPERTISES

Ông Phan-van-Vang

(Pierre)

KINH LÝ NGOẠI NGHẠCH

LONGXUYEN — CHAUDOC — SADEC

Lảnh đạt điền thổ,
Phân giải hạng,
Tương phân thổ sàng,
Công chuyện làm kỹ
cang và tin giá nhẹ

Điền chủ có cần dùng
xin viết thơ thương nghị

Cáo Thị

Có người muốn bán một cái máy đèn dầu xăn (*un appareil d'éclairage à gaz d'essence*) : bình dầu để trên cao, có ống chạy xuống rải ra, tra được mười lăm ngọn đèn. Đèn nầy sáng lắm, có đủ đồ phụ tùng sẽ bán luôn theo cuộc. Người ta bán là vì mới đem đèn điển khí vô nhà, nên đèn dầu xăn (*essence*) dư dùng.

Bán thiệt rẻ, xin viết thơ cho Bổn-quán AN-HÀ-NHỰT-BÁO mà thương tính.

LOI RAO

Tại nhà in Hậu-Giang Cantho có bán hộp để đựng đồ cho học trò dùng kêu là PLUMIER; trong hộp ấy có :

1 cây viết chì đen, thứ tốt
1 cây viết chì đầu xanh, đầu đỏ
1 cây viết mực có gầm ngòi viết
GIÁ MỖI HỘP LÀ ..... 0$40
Tiền gởi phụ thêm. 0$10

Cũng có bán các món khác nữa, giá rẻ lắm, xin viết thơ thương nghị.

TIỆM BÁN BÁNH MÌ

HIỆU TÂN-PHƯỚC

Đường kinh lấp — Cần-thơ

NGUYỄN-THỊ-NỮ

LÀ CHỦ TIỆM

Kính lời cho quí ông, quí thầy rõ, tiệm tôi làm bánh mì ròng bột mì tây, mua tại hảng DENIS FRÈRES là hảng bán bột tốt có danh. Cách làm sạch sẻ, bánh thì để trong tủ kiến có rộng nước, kiến lên không đặng, ruồi bu không được lại khỏi ai rờ tay dơ, ai muốn mua ổ nào thì chỉ người trong tiệm lấy trao cho.

TIỆM

Trương-văn-Hanh

Sadec

Có bán xe máy mới và đủ đồ phụ tùng xe máy và xửa xe. Lảnh thắp mướn đèn khí đá (carbure) theo cuộc quan, hôn, tang, tế, kỳ yên Tân gia, hạ thọ, khăn đen bằng nhiễu tây và khăn bùng tốt thượng hạng, bán mớ và bán lẻ vỏ ruột xe máy hiệu Michelin, giày hàm-ết đủ cở đóng theo kiểu kim thời. Quí ông ở xa muốn mua đồ phụ tùng xe máy, xin gởi thơ cho tôi. Tôi sẵng lòng ký lưởng mà gởi contre-Remboursement nghĩa là đóng bạc nhà thơ mà lảnh đồ và tôi cho giá đồ phụ tùng in sẵng bằng chữ quốc-ngữ (Prix courant)

Trương-văn-Hanh.
Cẩn khải.

MỸ KÝ

TIỆM HỌA CHƠN DUNG VÀ KHẮC CON DẤU

ở đường Turc, số 16

Ngang nhà MOTTET, Saigon

Kính cáo cùng quí khách đặng hay, tại tiệm tôi có làm mà đá bằng đá cẩm thạch, đá xanh Ton-kin có đủ các thứ kiểu.

Có khắc con dấu bằng đồng, mủ thun bằng cây, chạm bản đồng cùng hoa điều thảo mộc theo là chiêu hiệu, vân vân...

Mộ bia chạm bằng đá cẩm thạch.

Có thợ *họa chơn dung nhơn hình người* mà vẽ bằng dầu sơn và bộ, nước thuốc mực Tàu, viết chì than, họa biển hiệu và tranh, họa sơn thủy.

Articles du Tonkin et Chaussures en tous genres.

Trương-Ngọc-Giu cẩn khải

Lời rao

Tại nhà in Hậu-Giang, đường Boulevard Saintenoy — Cantho, có bán sách «Lời dạy các Hương-Chức mà có quyền thi hành những điều lệ trong lời nghị định của quan Toàn-Quyền khâm mạng, để ngày 24 Novembre 1917. Sách nầy có chữ Langsa và chữ Quốc-ngữ : bên chữ Langsa thì của quan Chánh tòa HABERT Cantho làm ra ; còn bên Quốc-ngữ thì của M. Phạm-thái-Hòa, thông ngôn hữu thệ tại Tòa án Cantho giải nghĩa và dịch một cách rành rẽ dễ hiểu lắm.

Sách nầy thiệt hữu ích cho Hương-Chức và các chủ điền lắm.

Bán mỗi cuốn là......... 0$50

Tiền gởi................ 0 10

Mua từ 30 cuốn tới 50 thì cho huê hồng 20 % ; mua 100 cuốn thì huê hồng 25 %.

Thuốc điều hiệu Canon

(SÚNG ĐẠI BÁT)

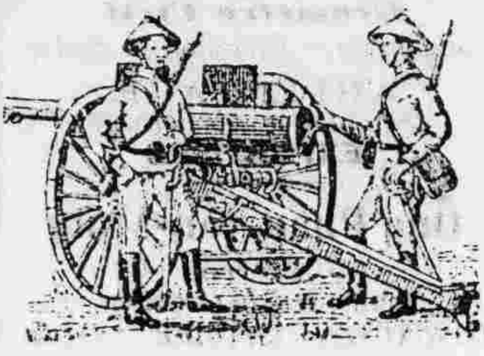

BAO XANH

Hút đã ngon mà giá lại rẻ hơn, mua hút thử thì mới tin.

Tại Hãng DENIS-FRÈRES trữ bán.

TIỆM-HỌA-CHƠN-DUNG

NGUYỄN-ĐỨC-NHUẬN

Kính lời cho lục-châu chư quân tử đặng hay :

Tôi có lập tiệm vẽ hình theo thể thức Langsa đủ cách, ở ngang gare xe lửa Gia-định. Thợ vẽ nơi tiệm tôi, đã có bằng cấp tốt nghiệp của trường vẽ Gia-định, nên vẽ đã thật giống và khéo lắm lâu nay chư-vị trong lục châu đều nghe danh.

Tiệm tôi vẽ thì dùng thứ nước thuốc tốt thượng hạng, để mấy trăm năm cũng không phai.

Giá tiền và thước tấc: Vẽ nửa thân (bán ảnh buste, 0 m 50 × 0 m 60 = 7 $ 00

Vẽ nguyên hình (portrait) 0 m 70 × 1 m 00 = 20$ 00

Vẽ bằng Sauce, Velours, (thứ nước thuốc nầy đen mịn và tốt lắm (tốt hơn crayon conté) cũng có vẽ hình bằng dầu sơn (peinture à l'huile) và sơn thủy đủ thứ.

Xin Lục-châu chư quân-tử quang-cố. Nếu có hình, xin dời bổn tiệm mà thương nghị, như ở xa xin quí vị gởi hình chụp theo nhà thơ ; bổn tiệm sẽ vẽ cho đẹp lòng quí vị và khi hình vẽ rồi sẽ gởi cho quí vị cách kỹ lưỡng.

Nay kính.

Viết thơ cho tôi xin đề :

Nguyễn-đức-Nhuận

Dessinateur à Giadinh.

Lu et approuvé par nous pour publication

Cantho le 25 Octobre 1918

L'Administrateur

Cantho. Imp. de l'Ouest. Le Gérant : VÕ-VĂN-THƠM